

Số: 231 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV – KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 3080/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024, Báo cáo số 281/BC-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 164/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh, với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Điều chỉnh giảm 626.409 triệu đồng của dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận thành phố Hạ Long, do không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn trong giai đoạn 2024-2025.

2. Phương án điều chỉnh, phân bổ 626.409 triệu đồng:

- Điều chỉnh tăng vốn cho 02 dự án hoàn thành: 1.309 triệu đồng;

- Bổ sung danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn cho 11 dự án khởi công mới 625.100 triệu đồng, gồm: 02 dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh: 450.000 triệu đồng; hỗ trợ 09 dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách huyện: 175.100 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ biểu 01-03 kèm theo)

3. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2022, Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 04 tháng 11 năm 2022, Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023, Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2023, Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 và Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; việc hỗ trợ các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách huyện phải được rà soát chặt chẽ, đảm bảo các quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện dự án không đảm bảo điều kiện hỗ trợ phải thu hồi, hoàn trả về ngân sách tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát tổng thể kế hoạch đầu tư công trung hạn, lũy kế vốn đã bố trí để xác định chính xác nhu cầu; có giải pháp huy động nguồn lực để đáp ứng kế hoạch đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2024-2025, xem xét điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các dự án đã bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nhưng kéo dài không khởi công do không đảm bảo các quy định về quy hoạch, đất đai, xử lý tài sản công; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến theo quy định của Luật Đầu tư công.

Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác chuẩn bị đầu tư công và hoàn thiện các thủ tục đầu tư nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công nhất là các dự án quy mô lớn, trọng điểm, dự án phải hoàn thành trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình và đề án của tỉnh.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành gắn với kiểm soát quyền lực nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách và đầu tư công, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch; phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm; kiên quyết thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Kiểm soát chặt chẽ nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho các địa phương, các cơ quan giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo sử dụng nguồn lực đúng mục đích, thủ tục theo Luật Đầu tư công và tiến độ hoàn thành dự án. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các địa phương và các cơ quan được hỗ trợ vốn chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 05 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội; Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kiểm toán nhà nước;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vi Ngọc Bích

BIỂU 01: ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ ÁN KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG GIẢI NGÂN HẾT NGUỒN VỐN TRONG GIAI ĐOẠN 2024-2025(Kèm theo Nghị quyết số **231** /NQ-HĐND ngày 05/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt CTĐT	Tổng mức đầu tư		KH trung hạn 2021-2025 đã bố trí	Điều chỉnh giảm	KH trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
					Tổng cộng	NS tỉnh				
	Tổng				3.695.000	3.695.000	3.695.000	626.409	3.068.591	
I	Điều chỉnh giảm									
1	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận thành phố Hà Long	2023-2027	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	150/NQ-HĐND ngày 12/7/2023	3.695.000	3.695.000	3.695.000	626.409	3.068.591	

**BIỂU 02: ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH, QUYẾT TOÁN***(Kèm theo Nghị quyết số 231/NQ-HĐND ngày 05/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định phê duyệt dự án, điều chỉnh dự án	Tổng mức đầu tư		Tình hình quyết toán dự án		Lũy kế khối lượng hoàn thành đến năm 2020	Lũy kế vốn cấp đến năm 2020	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025	Lũy kế vốn cấp giai đoạn 2021-2024	Phân bổ, điều chỉnh tăng	Kế hoạch trung hạn sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú	
				Tổng	Trong đó: ngân sách tỉnh	Quyết định phê duyệt Quyết toán (nếu có)	Giá trị								
							Tổng								Trong đó ngân sách tỉnh
Tổng:							716.233	486.169	702.936	702.314	14.513	14.513	1.309	15.822	
1	Tổng thể nâng cấp đê Hà Nam, thị xã Quảng Yên	2006-2020	870/QĐ-UB ngày 28/3/2005; 2137/QĐ-UBND ngày 09/7/2009; 3813/QĐ-UBND ngày 25/9/2018	461.107	219.107	4421/QĐ-STC ngày 29/8/2024	448.548	218.485	435.252	434.630	12.677	12.677	622	13.299	
2	GPMB dự án đường dẫn cầu Bắc Luân II, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	2012-2017	3431/QĐ-UBND ngày 25/12/2012; 340/QĐ-UBND ngày 02/02/2016; 901/QĐ-UBND ngày 30/3/2016; 1581/QĐ-UBND ngày 16/5/2016; 3800/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	271.734	271.734	7149/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; 7151/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; 4035/QĐ-UBND ngày 25/7/2023; 4036/QĐ-UBND ngày 25/7/2023; 4037/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	267.684	267.684	267.684	267.684	1.836	1.836	686	2.522	

78

BIỂU MẪU 03: BỔ SUNG DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 231/NQ-HĐND ngày 05/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	KH trung hạn 2021-2025 đã bố trí	Phân bổ	KH trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
					Tổng cộng				
TỔNG SỐ:					1.795.574		625.100	625.100	
I	Các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh:				1.220.000		450.000	450.000	
1	Dự án cải tạo nâng cấp đường tỉnh 327 đoạn từ đường trục chính thị xã Đông Triều đến ngã tư Nam Mẫu thành phố Uông Bí	2024-2026		229/NQ-HĐND ngày 05/11/2024	230.000		150.000	150.000	
2	Dự án cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 330, đoạn từ thị trấn Ba Chẽ đến đường tỉnh 342	2024-2026		230/NQ-HĐND ngày 05/11/2024	990.000		300.000	300.000	
II	Ngân sách tỉnh hỗ trợ các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách huyện:				575.574		175.100	175.100	
1	Trường THCS Quảng Minh (khu Trung tâm), hạng mục: xây mới nhà học bộ môn, nhà vệ sinh, các hạng mục phụ trợ	2024-2025	UBND huyện Hải Hà	1814/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 (H)	14.806		6.000	6.000	
2	Dự án trường mầm non Quan Lạn, huyện Vân Đồn	2022-2024	UBND huyện Vân Đồn	Số 3001/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 (H); số 2692/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 (H)	70.000		14.000	14.000	
3	Dự án trường THCS Hạ Long, huyện Vân Đồn	2022-2025	UBND huyện Vân Đồn	số 5891/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 (H); số 2612/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 (H)	64.996		19.100	19.100	
4	Xây mới, nâng cấp trường tiểu học Đào Phúc Lộc, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái	2023 - 2025	UBND thành phố Móng Cái	4454/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 (TP); 4513/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 (TP)	37.489		15.000	15.000	
5	Xây dựng, nâng cấp Trường THCS Ninh Dương, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái	2023 - 2026	UBND thành phố Móng Cái	1694/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 (TP)	101.475		40.000	40.000	
6	Cải tạo trường Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ, thành phố Uông Bí	2024-2025	UBND TP Uông Bí	số 3842/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 (H); NQ 216/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 (H)	10.000		8.000	8.000	
7	Trường Mầm non Phương Nam, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí	2024-2025	UBND TP Uông Bí	7219/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 (H); NQ 216/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 (H)	14.600		6.000	6.000	
8	Tuyến đường An Tiêm qua khu công nghiệp Việt Hưng đến ngã tư Vạn Yên, thành phố Hạ Long	2024-2025	UBND thành phố Hạ Long	3100/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 (TP)	236.400		60.000	60.000	
9	Dự án Tuyến kè chống sạt lở hạ lưu tràn xả lũ hồ chứa nước Cao Vân, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả	2024-2025	UBND thành phố Cẩm Phả	3504/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 (TP)	25.808		7.000	7.000	

73